

Số: 77/2023/QĐST-DS

Hòa Bình, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 338/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Tr - Sinh năm 1952,

Địa chỉ: ấp 21, xã Minh D, huyện Hoà B, tỉnh B L.

- *Bị đơn:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp thị trấn A, TT Hoà B, huyện Hoà B, tỉnh B L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Trương Thị Tr và ông Trần Thanh T thống nhất huỷ hợp đồng cầm cố (*Giấy có đất*) quyền sử dụng đất diện tích là 5.500 m² tọa lạc tại ấp 21, xã Minh D, huyện Hoà B, tỉnh B L lập ngày 25/4/2018.

2.2 Ông Trần Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Thị Tr số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

Bà Trương Thị Tr và ông Trần Thanh T thống nhất cách thức thực hiện trả nợ ở giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất với số tiền chậm thi hành án theo qui định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hòa giải thành được giảm 50% án phí không giá ngạch là 150.000 đồng: Bà Trương Thị Tr phải chịu ½ án phí sơ thẩm dân sự là 75.000 đồng. Bà Trương Thị Tr được miễn án phí nên không phải nộp, ông Trần Thanh T phải chịu ½ án phí sơ thẩm dân sự là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm ngàn*

đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Chí Tâm